

dẫn nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật thực hiện đúng quy trình và sử dụng đầy đủ các biện pháp bảo hộ lao động.

2. Bộ Công nghiệp: Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng các phương án để thực hiện các nhiệm vụ quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng, vận chuyển, thải các sản phẩm công nghiệp có chứa PCB, tổ chức thu gom và xử lý các chất thải của loại sản phẩm này ở Việt Nam.

3. Bộ Y tế: Chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát việc sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt chuột, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực y tế; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành và địa phương có liên quan trong việc thu gom, xử lý và tiêu hủy các loại thuốc bảo vệ thực vật đã bị cấm sử dụng ở Việt Nam; thường xuyên cập nhật tình hình nhiễm độc bởi thuốc bảo vệ thực vật, nghiên cứu tác động của thuốc bảo vệ thực vật đối với sức khỏe con người để có biện pháp phòng ngừa và điều trị hiệu quả.

4. Bộ Thương mại: Phối hợp với Tổng cục Hải quan, các bộ, ngành có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc xuất khẩu, nhập khẩu các loại thuốc bảo vệ thực vật nói chung và các loại thuốc bảo vệ thực vật đã bị cấm sử dụng ở Việt Nam nói riêng, các loại dầu và sản phẩm công nghiệp có chứa PCB vào Việt Nam.

5. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường: Khẩn trương ban hành quy chế quản lý các chất thải nguy hại, trong đó có các loại thuốc bảo vệ thực vật, PCB; tổ chức nghiên cứu, xây dựng và hướng dẫn thực hiện các quy trình công nghệ xử lý, tiêu hủy các loại thuốc bảo vệ thực vật đã bị cấm sử dụng và thuốc bảo vệ thực vật nguy hiểm nhập khẩu trái phép vào Việt Nam, các loại dầu và sản phẩm công nghiệp có chứa PCB; tổ chức đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường do việc sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, độ tồn lưu dư

lượng các loại thuốc bảo vệ thực vật nguy hiểm và các chất hữu cơ gây ô nhiễm khó phân hủy (POP) trong nông sản, thực phẩm, môi trường đất và nước và đề ra các biện pháp khắc phục.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức phổ biến Chỉ thị này đến các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ và các hộ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, các sản phẩm chứa PCB và các chất POP hiểu rõ và thực hiện nghiêm Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 153/1998/QĐ-TTg ngày 25/08/1998
về việc thành lập Ban quản lý các
khu công nghiệp Khánh Hòa.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 09 năm 1992;

Căn cứ Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24/04/1997 của Chính phủ;

Để thực hiện Quyết định số 951/TTg ngày 11/11/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Suối Dầu, tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp Việt Nam và Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban quản lý các khu công nghiệp Khánh Hòa để quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Ban quản lý các khu công nghiệp Khánh Hòa thực hiện các nhiệm vụ và quyền theo quy định tại Điều 27 Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24/04/1997 của Chính phủ.

Ban quản lý các khu công nghiệp Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu hình quốc huy, có biên chế và kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp.

Điều 2. Ban quản lý các khu công nghiệp Khánh Hòa có Trưởng ban, một số Phó Trưởng ban, một số ủy viên và bộ máy giúp việc.

Việc bổ nhiệm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các ủy viên và bộ máy giúp việc Ban quản lý các Khu công nghiệp Khánh Hòa thực hiện theo Điều 26 và Điều 28 của Nghị định số 36/CP ngày 24/04/1997 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Trưởng Ban quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp Khánh Hòa trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGÔ XUÂN LỘC

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 154/1998/QĐ-TTg ngày 25/08/1998 về việc sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ và thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 61/HĐBT ngày 16/06/1983 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc thành lập Hội đồng Thi đua các cấp;

Căn cứ Nghị định số 223/HĐBT ngày 08/12/1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc sửa đổi tổ chức phụ trách công tác thi đua khen thưởng và đổi tên Hội đồng Thi đua các cấp, thành Hội đồng Thi đua và Khen thưởng;

Thi hành Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 03/06/1998 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Thi đua Khen thưởng Nhà nước;

Với sự thỏa thuận của các ban Đảng và các đoàn thể nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng toàn quốc nay là Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương; sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ và thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp từ Trung ương đến cơ sở để giúp Thủ tướng Chính phủ, Thủ trưởng các ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác thi đua khen thưởng.

Điều 2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương có những nhiệm vụ sau: